

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2019/HS-ST

Ngày: 11-01-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Viết Khang

Ông Nguyễn Thế Lực

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2018/HSST ngày 05 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Văn H sinh ngày 31 tháng 12 năm 1994; nơi cư trú: Thôn C - xã H - huyện V - tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Phan Thị H; vợ con chưa có; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 21/6/2018 Lê Văn H có hành vi “Tàng trữ vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ” nên đã bị Chủ tịch UBND huyện V ra quyết định số 4838/QĐ-XLVP/HC ngày 28/6/2018 xử phạt H 15.000.000đ, ngày 29/6/2018 H đã nộp đủ số tiền trên bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1980; địa chỉ: Khu 2, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ ngày 05/9/2018, Lê Văn H ở thôn C, xã H, huyện V đang ở nhà thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0973.632.091 của Nguyễn Ngọc T ở khu 2, thị trấn T, huyện V gọi đến số thuê bao 01655.847.731 của H. Qua điện thoại T nói "Anh quê C, cho anh đặt hai bộ kiếm nhật, một bộ anh tặng bạn, một bộ anh để trưng bày" H trả lời "Vâng mỗi bộ giá 2.800.000đ". T đồng ý và H yêu cầu T đặt cọc trước cho H một thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 100.000đ, sau đó T gửi qua tin nhắn điện thoại một mã số thẻ điện thoại Viettel 712273037131541 mệnh giá 100.000đ cho H, H nạp số thẻ trên vào số thuê bao 0966.424.294 của mình. Sau khi trao đổi với T xong, H sử dụng tài khoản Facebook có tên "Nguyễn Hảo" qua ứng dụng Messenger, H nhắn tin cho một người bạn của H quen biết qua mạng tên là H quê ở tỉnh B có tài khoản Facebook là "Hảo Nguyễn" đặt mua một khẩu súng điện, hai bộ kiếm nhật với giá 4.200.000đ (trong đó khẩu súng điện giá 600.000đ, hai bộ kiếm nhật giá 3.600.000đ), thông qua tin nhắn H đồng ý bán và hẹn H chiều cùng ngày sẽ gửi xe ô tô khách về cho H. Khoảng 16 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô BKS 88F1-402.53 ra khu vực trước cửa khách sạn Ngọc Lan giáp quốc lộ 2A thuộc phường L, thành phố V để đón xe khách có đặc điểm màu bạc, loại xe 29 chỗ ngồi (không rõ biển kiểm soát) nhận một khẩu súng điện, hai bộ kiếm nhật mà H gửi về cho H và trả tiền cho H qua người phụ xe khách là 4.200.000đ. Sau đó H đem súng điện và hai bộ kiếm nhật về phòng trọ nhà chị Đinh Thị M ở số 5 tại khu hành chính số 11, phường L, thành phố V để cất giấu rồi đi về nhà. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 06/9/2018, H đang ở nhà thì T gọi điện thoại cho H nói "Tầm 08h 30 phút đem hàng đến quán cafe 123 ở Phúc Sơn cho anh được không?", H trả lời "Vâng". Sau khi thống nhất địa điểm giao hàng với T thì H điều khiển xe mô tô BKS 88F1-402.53 đi từ nhà đến phòng trọ của H thuê ở thành phố V lấy hai bộ kiếm nhật đem đi bán cho T. H để hai bộ kiếm ở chỗ để chân phía trước xe rồi điều khiển xe máy đi đến quán cafe 123 tại khu trung tâm thương mại và nhà ở Phúc Sơn thuộc xã T, huyện V. Khi đi đến nơi, H sử dụng số thuê bao 0966.424.294 gọi điện thoại cho T, khi T chưa kịp nghe máy của H thì H thấy T từ trong quán cafe 123 đi ra vẫy tay nói "Anh đây, vào đây đã". H dựng xe xách hai hộp cát tông bên trong có hai bộ kiếm nhật đi vào

bàn uống nước chỗ T đang ngồi, khi H và T vừa vào đến bàn uống nước thì bị Công an huyện Vĩnh Tường đến kiểm tra phát hiện H có hành vi bán vũ khí thô sơ là hai bộ kiếm nhật cho T, tang vật thu giữ: Hai hộp làm bằng bìa cát tông màu vàng có kích thước 105cm x 20cm x 9cm (dài x rộng x cao), bên trong mỗi hộp đều có 03 thanh kiếm có đặc điểm:

+ Một thanh kiếm bằng kim loại dài 97cm gồm: Phần lưỡi kiếm làm bằng kim loại màu trắng bạc dài 67cm, dạng một lưỡi, một đầu nhọn và một đầu gắn với chuôi kiếm, chỗ rộng nhất 03cm; phần chuôi kiếm dài 30cm có hình trụ elip, chỗ rộng nhất 04cm, bên ngoài được cuốn dây vải màu đen để hở thân chuôi màu trắng, tại vị trí kết nối giữa chuôi và lưỡi kiếm có gắn khuy tròn làm bằng kim loại màu vàng đường kính 08cm, trên bề mặt khuy tròn có in hình hoa văn thân, lá cây lưỡi kiếm được đúc trong một bao gỗ sơn màu đen dài 74cm, rộng 4cm.

+ Một thanh kiếm bằng kim loại dài 75cm gồm: Phần lưỡi kiếm làm bằng kim loại màu trắng bạc dài 50cm, dạng một lưỡi, một đầu nhọn và một đầu gắn với chuôi kiếm, chỗ rộng nhất 03cm; phần chuôi kiếm dài 25cm có hình trụ elip, chỗ rộng nhất 04cm, bên ngoài được cuốn dây vải màu đen để hở thân chuôi màu trắng, tại vị trí kết nối giữa chuôi và lưỡi kiếm có gắn khuy tròn làm bằng kim loại màu vàng đường kính 08cm, trên bề mặt khuy tròn có in hình hoa văn thân, lá cây lưỡi kiếm được đúc trong một bao gỗ sơn màu đen dài 54cm, rộng 4cm.

+ Một thanh kiếm bằng kim loại dài 47cm gồm: Phần lưỡi kiếm làm bằng kim loại màu trắng bạc dài 30cm, dạng một lưỡi, một đầu nhọn và một đầu gắn với chuôi kiếm, chỗ rộng nhất 03cm; phần chuôi kiếm dài 17cm có hình trụ elip, chỗ rộng nhất 04cm, bên ngoài được cuốn dây vải màu đen để hở thân chuôi màu trắng, tại vị trí kết nối giữa chuôi và lưỡi kiếm có gắn khuy tròn làm bằng kim loại màu vàng đường kính 08cm, trên bề mặt khuy tròn có in hình hoa văn thân, lá cây lưỡi kiếm được đúc trong một bao gỗ sơn màu đen dài 33cm, rộng 4cm. Bên trong mỗi hộp đều có giá để kiếm làm bằng gỗ, gồm 02 thanh gỗ dựng đứng cao 29cm có đặc điểm giống nhau được thiết kế có 03 vị trí để kiếm theo hướng nằm ngang, 01 thanh gỗ nằm ngang dài 37cm được kết nối gắn chắc với 02 thanh gỗ dựng đứng.

Lê Văn H khai nhận toàn bộ số kiếm trên là của H đem đi để bán kiếm lời, nH H chưa kịp giao kiếm, chưa kịp nhận tiền thì bị kiểm tra, phát hiện tang vật được niêm phong vào một bao tải ký hiệu là M1.

Thu trong Ti quần bên phải phía trước Lê Văn H đang mặc hai chiếc điện thoại di động có đặc điểm như sau: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone

6S màu vàng trắng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 01655.847.731 và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0966.424.294. Tam giữ của Lê Văn H một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ đã cũ BKS 88F1-402.53.

Thu trong Ti quần bên phải phía trước Nguyễn Ngọc T đang mặc một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i màu xanh trắng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0973.632.091.

Căn cứ hành vi bán vũ khí thô sơ của Lê Văn H, cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra lệnh khám xét khẩn cấp số 17, tiến hành khám xét phòng trọ số 05 mà Lê Văn H thuê tại khu hành chính số 11, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên quá trình khám xét đã thu giữ trên giường ngủ được kê trong phòng trọ của Lê Văn H có:

+ Hai mươi hai chiếc gậy nhãn hiệu BATON, loại gậy ba khúc làm bằng kim loại, chuôi có bọc nhựa bên ngoài, chiều dài gậy khi mở ra là 63cm, chiều dài gậy khi gập vào là 24cm, tang vật được niêm phong vào một hộp cát tông ký hiệu M2. Một dùi cui điện nhãn hiệu 928TYPE; 01 roi điện loại 3 khúc nhãn hiệu TW-09; 01 đèn pin (loại đèn pin trích điện), tang vật được niêm phong vào một hộp cát tông ký hiệu M3. Một bình xịt hơi cay nhãn hiệu NATO, thể tích 110ml, tang vật được niêm phong vào một hộp cát tông ký hiệu M4. Một súng điện gồm súng và 03 bộ phận (nghỉ là đạn) kèm theo được để trong một hộp vải có khóa màu đen, tang vật được niêm phong vào một hộp cát tông ký hiệu M5.

+ Một thanh kiếm làm bằng kim loại có tổng chiều dài 97cm, chuôi kiếm được bọc bên ngoài bằng nhựa và cuộn dây vải dài 25cm, lưỡi kiếm dài 72cm, chỗ rộng nhất là 03cm, lưỡi kiếm được đúc trong bao gỗ sơn màu đen. Một thanh kiếm làm bằng kim loại có tổng chiều dài 72cm, chuôi kiếm bọc bên ngoài bằng nhựa và cuộn dây vải dài 22cm, lưỡi kiếm dài 50cm, chỗ rộng nhất là 03cm, lưỡi kiếm được đúc trong bao gỗ sơn màu đen. Hai con dao (loại dao gập) làm bằng kim loại màu đen dài 20cm, chuôi dao dài 11cm, lưỡi dao dài 09cm, chỗ rộng nhất của con dao là 03cm. Hai con dao (loại dao phớ) dài 58cm, chuôi dao bằng nhựa dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 45cm, chỗ rộng nhất là 6cm. Một con dao (loại dao cá sấu) dài 49cm, chuôi dao làm bằng gỗ màu nâu dài 13cm, lưỡi dao làm bằng kim loại dài 36cm, chỗ rộng nhất là 6cm. Hai con dao (loại dao zombie) làm bằng kim loại màu đen tổng chiều dài 71cm, lưỡi dao dài 35cm có một đầu nhọn, chỗ rộng nhất là 05cm, chuôi dao dài 36cm, phần tay cầm cuộn bên ngoài bằng vải màu đen. Một đao

tổng chiều dài là 82cm, chuôi dao làm bằng nhựa hình trụ tròn dài 24cm, đường kính 3cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu đen, phần cuối lưỡi dao nhọn dài 58cm, chỗ rộng nhất là 8cm. Một dao tổng chiều dài là 81cm, chuôi dao làm bằng nhựa hình trụ tròn dài 24cm, đường kính 3cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu đen dài 57cm, chỗ rộng nhất là 7cm tang vật được niêm phong vào một hộp cát tông ký hiệu M6.

Thu giữ trên nền nhà vị trí dưới chân giường ngủ kê trong phòng trọ số 05 mà Lê Văn H đã thuê trọ các đồ vật gồm: Hai mươi hai hộp hình chữ nhật kích thước 25cm x 3cm x 4cm làm bằng giấy màu đen. Hai mươi hai vỏ bao làm bằng vải màu đen dài 25cm và 07 vỏ bao làm bằng vải màu đen. Tất cả các đồ vật thu giữ trên nền nhà đều mới chưa qua sử dụng, được đưa vào bên trong bì cát tông dán và niêm phong ký hiệu M7.

Ngày 06/9/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 359, 360, 361, 362, 363 gửi phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định các mẫu vật gửi niêm phong ký hiệu M2, M3, M4, M5, M1, M6 thuộc danh mục vũ khí hoặc công cụ hỗ trợ gì? tính năng, tác dụng? tình trạng hoạt động?.

Tại bản kết luận giám định số 1287/KLGĐ ngày 12/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc xác định: Các mẫu kí hiệu M5 khi lắp ghép lại là phương tiện bắn điện có tính năng, tác dụng tương tự súng bắn điện thuộc công cụ hỗ trợ theo điểm e, khoản 11, điều 3 Luật số 14/2017/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 20/6/2017 về *Quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ* và theo Mục I.3 Phụ lục II Danh mục công cụ hỗ trợ ban hành kèm theo *Thông tư số 16/2018/TT-BCA ngày 15/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ*. Tại thời điểm giám định mẫu vật vẫn hoạt động bình thường.

Tại bản kết luận giám định số 1288/KLGĐ ngày 12/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc xác định: Các mẫu kí hiệu M1, M6.1, M6.2, M6.6 là kiếm thuộc danh mục vũ khí thô sơ theo khoản 4, điều 3 Luật số 14/2017/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 20/6/2017 về *Quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ*.

Các mẫu kí hiệu M6.3 là dao găm thuộc danh mục vũ khí thô sơ theo khoản 4, điều 3 Luật số 14/2017/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 20/6/2017 về *Quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ*. Các mẫu kí hiệu M6.4, M6.5, M6.7, M6.8 là dao thuộc danh mục vũ khí thô sơ theo khoản 4, điều 3 Luật số

14/2017/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 20/6/2017 về *Quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ*.

Tại bản kết luận giám định số 1295/KLGD ngày 14/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc xác định: Mẫu kí hiệu M4 là phương tiện xịt hơi cay có tính năng, tác dụng tương tự bình xịt hơi cay thuộc công cụ hỗ trợ theo điểm e, khoản 11, điều 3 Luật số 14/2017/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 20/6/2017 về *Quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ* và theo Mục I.1 Phụ lục II Danh mục công cụ hỗ trợ ban hành kèm theo *Thông tư số 16/2018/TT-BCA ngày 15/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ*. Tại thời điểm giám định mẫu vật vẫn hoạt động bình thường.

Tại bản kết luận giám định số 1299/KLGD ngày 15/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc xác định: Các mẫu kí hiệu M2 là gậy 03 khúc được làm bằng kim loại không thuộc danh mục vũ khí, công cụ hỗ trợ theo các văn bản pháp luật hiện hành quy định về quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Tại bản kết luận giám định số 1300/KLGD ngày 15/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc xác định: Mẫu kí hiệu M3.1 là dùi cui điện thuộc công cụ hỗ trợ theo điểm d, khoản 11, điều 3 Luật số 14/2017/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 20/6/2017 về *Quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ* và theo Mục IV.1 Phụ lục II Danh mục công cụ hỗ trợ ban hành kèm theo *Thông tư số 16/2018/TT-BCA ngày 15/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ*.

Các mẫu kí hiệu M3.2, M3.3 là phương tiện phóng điện có tính năng tác dụng tương tự như dùi cui điện thuộc công cụ hỗ trợ theo điểm e, khoản 11, điều 3 Luật số 14/2017/QH14 do Quốc hội ban hành ngày 20/6/2017 về *Quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ* và theo Mục IV.1 Phụ lục II Danh mục công cụ hỗ trợ ban hành kèm theo *Thông tư số 16/2018/TT-BCA ngày 15/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ*. Tại thời điểm giám định các mẫu vật hoạt động bình thường.

Quá trình điều tra Lê Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mua bán vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ của mình như đã nêu trên. Đồng thời Lê Văn H khai nhận số vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ thu giữ trong quá trình khám xét ngày 06/9/2018 là khoảng đầu tháng 8/2018, khi H đang đi tìm công việc tại thành phố V

thì có một số người bạn gọi điện thoại cho H hỏi mua vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ, thấy vậy H nảy sinh lòng tham nên tìm mua vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ để bán kiếm lời. H tìm kiếm trên mạng xã hội Facebook thấy một tài khoản có tên là "Hào Nguyễn" có đăng tải nhiều hình ảnh, video bán các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ kèm theo số điện thoại 01676.402.759 để liên hệ, H gọi điện vào số điện thoại đó thì thấy một nam thanh niên nghe máy và tự giới thiệu tên là H ở tỉnh B. Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 8/2018 đến ngày 05/9/2018, H đã mua vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ của H 4 lần, mỗi lần hết khoảng 2 đến 4 triệu, cụ thể từng lần mua vào thời gian nào, những loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ gì nay H không nhớ rõ, số vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ trên H đem về phòng trọ tại khu hành chính số 11, phường L, thành phố V cất giấu mục đích ai mua thì bán kiếm lời.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT- VKSVT ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Mua bán trái phép vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ” theo khoản 1 Điều 306 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 306, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 04 tháng đến 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Lê Văn H và đề nghị xử lý tang vật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện phạm tội như lời nhận tội của bị cáo, lời khai của người liên quan, biên bản sự việc và vật chứng của vụ án, các kết luận của các cơ quan chuyên môn cùng các tài liệu,

chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, kết quả xét hỏi, thẩm vấn tranh luận tại phiên tòa từ đó có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 06/9/2018, tại quán cafe 123 thuộc xóm Đơi, xã Thượng Trung, huyện Vĩnh Tường do chị Phạm Thị Thủy làm chủ, Lê Văn H có hành vi bán trái phép 06 thanh kiếm (dạng kiếm nhật) cho Nguyễn Ngọc T nH chưa kịp giao kiếm, chưa kịp nhận tiền thì bị Công an huyện Vĩnh Tường phát hiện kiểm tra và thu giữ. Ngoài ra khám xét phòng trọ của Lê Văn H ở khu hành chính số 11, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên thu giữ được 22 chiếc gậy nhãn hiệu BATON; 01 dùi cui điện có nhãn hiệu 928TYPE; 01 roi điện loại 3 khúc có nhãn hiệu TW-09; 01 đèn pin (loại đèn pin trích điện); 01 bình xịt hơi cay nhãn hiệu NATO; 01 súng điện gồm súng và 03 bộ phận (nghi là đạn) để trong một hộp vải có khóa màu đen; 02 thanh kiếm làm bằng kim loại; 07 con dao làm bằng kim loại màu đen; 02 dao làm bằng kim loại; 22 hộp hình chữ nhật; 29 vỏ bao các loại làm bằng vải màu đen. Tại các bản kết luận giám định số 1287, 1288 ngày 12/9/2018; số 1295 ngày 14/9/2018 và số 1300 ngày 15/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận những tang vật trên là vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ. Đối chiếu với Bộ luật hình sự bị cáo H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ” được quy định tại khoản 1 Điều 306 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 306 Bộ luật hình sự ghi: “Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt súng săn, vũ khí thô sơ, vũ khí thể thao, vũ khí khác có tính năng, tác dụng tương tự như súng săn, vũ khí thể thao hoặc công cụ hỗ trợ nH đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm”.

[3]. Xét tính chất vụ án thấy ít nghiêm trọng, nH hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ. Mua bán trái phép vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác như cố ý gây thương tích, giết người.... Nhà nước đã có nhiều chính sách để loại bỏ những công cụ này ra khỏi xã hội nH H vẫn mua bán trái phép vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ vì vậy phải xử phạt nghiêm minh nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nH nhân thân xấu đã có 01 tiền sự, ngày 21/6/2018 có hành vi “Tàng trữ vũ khí thô sơ, công

cụ hỗ trợ” nên bị Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Tường xử phạt 15.000.000đ (đã nộp đủ số tiền trên). Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn phạm tội, song bị cáo chưa có tiền án, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và ông bà nội là người có công với cách mạng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật và yên tâm cải tạo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 4 Điều 306 của Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm". Bản thân bị cáo đi mua những công cụ này về để bán kiếm lời, lẽ ra phải phạt tiền đối với bị cáo NH xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Đối với Nguyễn Ngọc T là người mua trái phép vũ khí thô sơ của Lê Văn H, tuy nhiên T chưa nhận được kiếm và chưa đưa tiền cho H nên hành vi của T không cấu thành tội phạm. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý mà chỉ giáo dục, nhắc nhở, răn đe đối với T là phù hợp.

[7]. Về nguồn gốc 02 bộ kiếm nhật Lê Văn H khai nhận là do H mua của Hảo quê ở tỉnh Bắc Ninh, quá trình điều tra xác định chủ số thuê bao 01676.402.759 là Nguyễn Văn Hảo, sinh năm 1996 ở phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã triệu tập H nhiều lần nhưng chưa làm việc được, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

Đối với người lái xe khách khoảng 40 tuổi dáng người bình thường, người phụ xe khách khoảng 20 tuổi dáng người gầy và chiếc xe khách có đặc điểm màu bạc, loại xe 29 chỗ ngồi không rõ biển kiểm soát (theo lời khai của H) đã vận chuyển công cụ hỗ trợ, vũ khí thô sơ cho H. Quá trình điều tra chưa xác định được tên, địa chỉ của những người đàn ông này và chiếc xe khách này, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ (đã cũ) BKS 88F1-402.53 tạm giữ của Lê Văn H, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy này là tài

sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị N (bạn H) ở xã Đ, huyện Y. Chị Nga cho H mượn chiếc xe trên nH không biết việc H mượn xe để đi bán vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ nên ngày 06/10/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã trả lại chiếc xe trên cho chị Nguyễn Thị N, nhận lại tài sản chị N không có ý kiến gì.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng trắng (đã cũ) và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen (đã cũ) thu giữ của Lê Văn H. Quá trình điều tra xác định hai chiếc điện thoại và số thuê bao trên là của H, H mua ở cửa hàng điện thoại đã lâu nên không nhớ được. H đã sử dụng để liên lạc mua bán trái phép vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ nên cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i màu xanh trắng (đã cũ) thu giữ của Nguyễn Ngọc T, quá trình điều tra xác định là chiếc điện thoại của T đã sử dụng để liên lạc mua trái phép vũ khí thô sơ của Lê Văn H nên cần tịch thu, phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ và 22 chiếc gậy nhãn hiệu BATON (có đặc điểm như trong kết luận giám định), do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định và các vỏ bao, vỏ hộp trong quá trình khám xét không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 306 điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Mua bán trái phép vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H 05 (năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng trắng (đã cũ), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

Nokia 1280 màu đen (đã cũ) thu giữ của Lê Văn H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i màu xanh trắng (đã cũ) thu giữ của Nguyễn Ngọc T.

Tịch thu tiêu hủy số vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ và 22 chiếc gậy nhãn hiệu BATON do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định và các vỏ bao, vỏ hộp trong quá trình khám xét (theo biên bản giao vật chứng, tài sản ngày 10/12/2018 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Nguyễn Ngọc T, chị Nguyễn Thị N vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Trại tạm giam;
- CCTHADS huyện V;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, THA, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Thị Minh Bình